|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **LoGo Cty**  **Niềm tin cho ngôi nhà Việt** | **CÔNG TY CỔ PHẦN**  **ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG**  **THÀNH NAM**  **COTANA.,JSC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2016 - BC/HĐQT - TN | | *Hà nội, ngày 08 tháng 01 năm 2016* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**

***(năm 2015)***

**Kính gửi:**

* **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
* **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên CTNY: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH NAM

Trụ sở chính : Lô CC5A - Bán đảo Linh Đàm - P.Hoàng Liệt - Q.Hoàng Mai - TP.Hà Nội

Điện thoại : 04.35632763/ 35632764 Fax : 04.35632762

Email : [thanhnam@cotanagroup.vn](mailto:thanhnam@cotanagroup.vn)

Website : [www.cotanagroup.vn](http://www.cotanagroup.vn)

Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng)

Mã chứng khoán : CSC

1. **Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số nghị quyết/Quyết định** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1 | 01/2015-NQ/ĐHCĐ-TN | 20/04/2015 | Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 |

1. **Hội đồng quản trị (năm 2015)**
2. **Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên HĐQT** | **Chức vụ** | **Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT** | **Số buổi họp tham dự** | **Tỷ lệ** | **Lý do không tham dự** |
| 1 | Ông Đào Ngọc Thanh | Chủ tịch HĐQT | 15/04/2014 | 06 | 100% |  |
| 2 | Ông Nguyễn Đỗ Lăng | Phó Chủ tịch HĐQT | 15/04/2014 | 06 | 100% |  |
| 3 | Bà Đào Thu Thủy | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT | 15/04/2014 | 06 | 100% |  |
| 4 | Ông Hán Công Khanh | Uỷ viên HĐQT | 15/04/2014 | 06 | 100% |  |
| 5 | Ông Đoàn Văn Tuấn | Uỷ viên HĐQT | 15/04/2014 | 06 | 100% |  |

1. **Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:**

Dưới sự chỉ đạo giám sát của Hội đồng quản trị, vượt qua khó khăn thách thức Ban giám đốc đã hoàn thành các mục tiêu đề ra cho năm 2015:

* Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 20/04/2015
* Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 90 tỷ lên 100 tỷ
* Tập trung nguồn lực cho các công trình đang trong giai đoạn hoàn thiện để bàn giao đúng tiến độ cho các chủ đầu tư, đồng thời triển khai thi công các công trình mới.
* Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm
* Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 và kế hoạch SXKD năm 2016.
* Tập trung vào công tác rà soát và bồi dưỡng nhân sự cho cả tập đoàn.
* Củng cố tổ chức bộ máy quản lý của công ty như:
* Ban lãnh đạo công ty:
* Bổ nhiệm bà Đào Thu Thủy - P.CT HĐQT kiêm nhiệm chức vụ P.TGĐ
* Bổ nhiệm ông Trần Quang Tùng giữ chức vụ P.TGĐ
* Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp giữ chức vụ giám đốc quản lý dự án và xây lắp
* Miễn nhiệm P.TGĐ đối với ông Bùi Đình Toản
* Các phòng ban:
* Thành lập phòng kinh doanh
* Sáp nhập Ban điều hành dự án số 4 vào ban ĐHDA số 1

1. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

* **Tiểu ban Tài chính:** Ban tài chính với nhiệm vụ bảo toàn và phát triển nguồn vốn, quản trị tốt tài chính doanh nghiệp, đáp ứng các nhu cầu về tài chính cho các công trình và dự án của Công ty cũng như nguồn vốn góp của Công ty đối với các Công ty con, Công ty thành viên và Công ty liên kết.
* **Tiểu ban phụ trách Đầu tư:** Trong giai đoạn đầy khó khăn và thách thức này với những quyết sách quyết liệt, bài bản và luôn nhạy bén bắt kịp xu hướng phát triển của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và tiểu ban phụ trách đầu tư tìm kiếm các dự án đầu tư mới. Đầu năm 2015, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam đã ký kết với công ty cổ phần Apec land Huế là đồng chủ đầu tư dự án AZURA GARDEN - đầu tư xây dựng khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 1, khu B - khu đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế với tổng mức đầu tư 750 tỷ.
* **Tiểu ban phụ trách an toàn vệ sinh môi trường:** Công tác quản lý an toàn lao động, vệ sinh môi trường luôn được Hội đồng quản trị đặc biệt coi trọng và đã kết hợp Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai bài bản:
* Tổ chức các lớp học cấp chứng chỉ huấn luyện an toàn lao động cho các chỉ huy, cán bộ kỹ thuật, các đội, các xí nghiệp trực thuộc, các Công ty con, Công ty thành viên và liên kết.
* Ban an toàn lao động của Công ty luôn thường xuyên và chủ động đến các công trường để kiểm tra và tư vấn cho người lao động kiến thức về an toàn- VSLĐ.
* Đào tạo về an toàn lao động cho công nhân, cấp phát bảo hộ lao động đầy đủ.
* Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý an toàn lao động tại các công trường.
* Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cấp phát thuốc cho người lao động để họ yên tâm công tác.
* **Tiểu ban quản lý các Công ty con và các Công ty thành viên:** Để tăng cường sự đoàn kết và phát triển thương hiệu và định hướng phát triển trong toàn COTANA GROUP. Đầu năm, chủ tịch HĐTV đã tiến hành cuộc họp các công ty con, công ty thành viên và đã thống nhất thành lập câu lạc bộ Cotana group và xây dựng nhà sinh hoạt chung tại km21 đường Láng - Hòa Lạc - Hà Nội.
* **Tiểu ban phụ trách về công tác Đảng và đoàn thể:**

Với mục tiêu tăng cường khối Đại đoàn kết trong COTANA GROUP, Công đoàn và Đoàn thanh niên đã tổ chức thành công các hoạt động:

* Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ lần thứ III nhiệm kỳ 2015 - 2020.
* Tổ chức lễ sinh nhật Công ty lần thứ 22 trong không khí ấm áp, đoàn kết và thân thiện.
* Tạo điều kiện cho CBNV được nghỉ làm để nghỉ mát cùng gia đình tại Sầm Sơn, Thanh Hóa.
* Tổ chức thành công lễ trao giải thưởng CSC lần thứ 5
* **Tiểu ban phụ trách quản lý xây lắp**: Để đáp ứng được yêu cầu về tiến độ và hiệu quả trong công tác thi công hiện trường HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát và tuyển dụng nhân sự chất lượng cho tiểu ban này. Trong thời gian qua hiệu quả trong công tác quản lý xây lắp được cải thiện rõ rệt:
* Các công trình được thi công bài bản khoa học hơn.
* Công tác hồ sơ thanh quyết toán được chú trọng hơn rất nhiều hiện trường thi công làm đến đâu hồ sơ ngọn gàng đến đấy.
* Các công trình hiện công ty đang thi công cơ bản đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư về chất lượng và tiến độ.

1. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2015)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số NQ/QĐ** | **Ngày** | **Nội dung** |
| Quyết định HĐQT | | | |
| 1 | 01/2015 | 04/02/2015 | Miễn nhiệm P.TGĐ Bùi Đình Toản |
| 2 | 02/2015 | 04/02/2015 | Miễn nhiệm quyền trưởng phòng KTTT |
| 3 | 03/2015 | 24/02/2015 | Bổ nhiệm P.TGĐ Đào Thu Thủy |
| 4 | 04/2015 | 05/03/2015 | Thành lập phòng Kinh doanh |
| 5 | 05/2015 | 05/03/2015 | Bổ nhiệm trưởng ban QLTN |
| 6 | 06/2015 | 14/03/2015 | Bổ nhiệm P.TGĐ Trần Quang Tùng |
| 7 | 07/2015 | 02/04/2015 | Thành lập các tiểu ban phục vụ ĐHCĐ thường niên |
| 8 | 08/2015 | 02/04/2015 | Sáp nhập ban ĐHDA |
| 9 | 09/2015 | 13/05/2015 | Bổ nhiệm Giám đốc quản lý dự án và xây lắp |
| 10 | 10/2015 | 01/08/2015 | Miễn nhiệm và điều chuyển công tác TP.KHTH |
| 11 | 11/2015 | 01/08/2015 | Bổ nhiệm quyền TP. KHTH |
| 12 | 12/2015 | 14/08/2015 | Bổ nhiệm Phó phòng TCKT |
| 13 | 13/2015 | 14/08/2015 | Bổ nhiệm Phó phòng kinh doanh |
| 14 | 14/2015 | 01/09/2015 | Bổ nhiệm Phó phòng kỹ thuật thi công |
| 15 | 15/2015 | 17/10/2015 | Bổ nhiệm TP. Kinh doanh |
| Nghị quyết HĐQT | | | |
| 1 | 01/2015 | 02/02/2015 | Vay vốn tại ngân hàng Agribank chi nhánh Hùng Vương |
| 2 | 02/2015 | 10/04/2015 | Quyết định tăng vốn điều lệ công ty |
| 3 | 03/2015 | 22/04/2015 | Triển khai phương án phát hành theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2015 |
| 4 | 04/2015 | 22/04/2015 | Thông qua bộ hồ sơ đăng ký phát hành tăng vốn điều lệ 100 tỷ |
| 5 | 05/2015 | 22/04/2015 | Thông qua DS người lao động được tham gia chương trình ESOP và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng |
| 6 | 06/2015 | 03/06/2014 | Thông qua DS đối tượng cá nhân mua cổ phiếu lẻ của đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức |

1. **Ban kiểm soát (năm 2015)**
2. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thành viên BKS** | **Chức vụ** | **Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS** | **Số buổi họp tham dự** | **Tỷ lệ** | **Lý do không tham dự** |
| 1 | Bà Phạm Thị Thu | Trưởng ban kiểm soát | 15/04/2014 | 02 | 100% |  |
| 2 | Ông Phạm Duy Hưng | Thành viên ban kiểm soát | 15/04/2014 | 02 | 100% |  |
| 3 | Bà Vũ Thị Thanh Lam | Thành viên ban kiểm soát | 15/04/2014 | 02 | 100% |  |

1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông

* Trong năm 2015, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã thường xuyên cung cấp cho Ban kiểm soát các thông tin và các văn bản báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2015; kế hoạch SXKD năm 2016 và các tài liệu khác.
* Ban kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty, cuộc họp các Công ty thành viên họp bàn về chiến lược phát triển SXKD, về tình hình hoạt động SXKD của đơn vị.
* Sự phối hợp làm việc nghiêm túc, chặt chẽ giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát nhằm mục đích chung là giúp Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông theo đúng pháp luật, điều lệ tổ chức Công ty đồng thời đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

1. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

* Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc hoạt động điều hành năng động, sáng tạo, đồng tâm hiệp lực, đoàn kết nhất trí cao; tìm mọi giải pháp tổ chức điều hành, thúc đẩy và phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả SXKD; tiết kiệm chi phí; ổn định việc làm và thu nhập cho CBCNV trong công ty.
* Trong năm qua mặc dù nền kinh tế còn rất khó khăn, xong HĐQT đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ của mình, bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng và chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty.
* Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm đến công tác nhân sự, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tuyển dụng, đào tạo, theo dõi đánh giá và có những quyết định về tổ chức nhân sự sao cho phù hợp với định hướng và phát triển của Cotana group.
* Hội đồng quản trị chú trọng mảng quản trị doanh nghiệp và quản trị tài chính: thông qua kiểm tra giám sát và công tác kiểm toán định kỳ, vốn của cổ đông được bảo toàn, việc sử dụng vốn đúng mục đích có hiệu quả.

1. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có
2. **Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

1. **Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**
2. Danh sách về người có liên quan của công ty:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tổ chức/cá nhân** | **TK giao dịch CK (nếu có)** | **Chức vụ tại công ty (nếu có)** | **Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH** | **Địa chỉ** | **Thời điểm bắt đầu là NCLQ** | **Thời điểm không còn là NCLQ** | **Lý do** |
| 1 | Bùi Đình Ánh |  |  | Số 012478377, ngày 28/11/2001, CA Hà nội | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội | 20/05/2008 | 04/02/2015 | Ông Bùi Đình Toản không còn là P.TGĐ |
| 2 | Lưu Thị Khanh |  |  | Số 012822051, ngày 11/08/2005, CA Hà Nội | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội |
| 3 | Bùi Đình Dũng |  |  | Số 012224561, ngày 23/04/1999, CA Hà Nội | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội |
| 4 | Bùi Đình Cường |  |  | Số 111862166, ngày 26/03/2002, CA Hà Nội | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội |
| 5 | Phạm Thị Thanh Phương |  |  | Số 012028273, ngày 22/09/2010, CA Hà Nội | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội |
| 6 | Bùi Kiều Trang |  |  |  | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội |
| 7 | Bùi Đình Tuấn |  |  |  | Số 2, Căn 2, A2, Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội |
| 8 | Hồ Diễm Hương |  |  | Số 00118200408, ngày 01/10/2014, CA Hà Nội | Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội | 14/03/2015 |  | Ông Trần Quang Tùng được bổ nhiệm giữ chức vụ P.TGĐ |
| 9 | Trần Hồ Bảo Hân |  |  |  | Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội |
| 10 | Trần Ngọc Trân |  |  |  | Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội |

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
2. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có
3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
   1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
   2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
   3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
4. **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2015)**
5. **Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tổ chức/cá nhân** | **TK giao dịch CK (nếu có)** | **Chức vụ tại công ty (nếu có)** | **Số CMND, ngày cấp, nơi cấp** | **Địa chỉ** | **SL cổ phiếu SH cuối kỳ** | **Tỷ lệ SHCP cuối kỳ** | **Ghi chú** |
| **1** | **Đào Ngọc Thanh** |  | **Chủ tịch HĐQT** | **Số 030046000030, ngày 27/01/2015, cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư** | **P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội** | **1.612.068** | **16,12** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Đặng Thu Vịnh |  |  | Số 010200370, ngày 18/07/2005, CA Hà Nội | P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội |  |  |
|  | Đào Thu Thủy |  |  | Số 011798142, ngày 16/09/2008, CA Hà Nội | P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội |  |  |
| **2** | **Đào Thu Thủy** |  | Phó chủ tịch HĐQT - P.TGĐ | **Số 011798142, ngày 16/09/2008, CA Hà nội** | **P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội** | **445.439** | **4,45** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Đào Ngọc Thanh |  |  | **Số 030046000030, ngày 27/01/2015, cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư** | P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội |  |  |
|  | Đặng Thu Vịnh |  |  | Số 010200370, ngày 18/07/2005, CA Hà Nội | P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội |  |  |
|  | Hoàng Mạnh Hà |  |  | 15/08/2001, CA Hà Nội | P114, B3, Giảng Võ, Hà Nội |  |  |
| **3** | **Nguyễn Đỗ Lăng** |  | **Phó chủ tịch HĐQT** | **Số 011670398, ngày 21/02/2001, CA Hà nội** | T3 12A Ciputra, Nam Thăng Long – Hà Nội | **7.600** | **0,076** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Nguyễn Tiến Lộc |  |  | Số 010197847, ngày 15/08/2003, CA Hà Nội | 17 ngõ 131, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Thị Thịnh |  |  | Số 012618542, ngày 06/01/2009 | 17 ngõ 131, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Hoàng Linh |  |  | Số 011902495, ngày 15/03/2001, CA Hà Nội | 17 ngõ 131, Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội |  |  |
|  | Huỳnh Thị Mai Dung |  |  | Số 011816683, 20/11/2002, CA Hà Nội | T3 12A Ciputra, Nam Thăng Long – Hà Nội | 655.896 | 6,56 |
| **4** | **Hán Công Khanh** |  | **Ủy viên HĐQT** | **Số 001075003668, ngày 23/01/2015, cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư** | **Số 1B Bùi Ngọc Dung, Thanh Nhàn, Hà Nội** | **39.061** | **0,39** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Trần Kim Dung |  |  | Số 011927523, ngày 26/01/1996, CA Hà Nội | Số 1B Bùi Ngọc Dung, Thanh Nhàn, Hà Nội |  |  |
|  | Hán Trần Khánh Vy |  |  |  | Số 1B Bùi Ngọc Dung, Thanh Nhàn, Hà Nội |  |  |
|  | Hán Trần Huyền Nhi |  |  |  | Số 1B Bùi Ngọc Dung, Thanh Nhàn, Hà Nội |  |  |
| **5** | **Đoàn Văn Tuấn** |  | **Ủy viên HĐQT - TGĐ** | **Số 031082001442, ngày 04/03/2015, cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư** | **Tổ 24, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội** | **52.137** | **0,52** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Nguyễn Thị Thanh Vân |  |  | Số 013425114, ngày 14/05/2011 | Tổ 24, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội |  |  |
|  | Đoàn Hoàng Sơn |  |  |  | Tổ 24, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội |  |  |
|  | Đoàn Tuấn Kiệt |  |  |  | Tổ 24, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Hà Nội |  |  |
| **6** | **Đinh Thị Minh Hằng** |  | **Phó tổng giám đốc** | **Số 012005127, ngày 12/11/2011, CA Hà Nội** | **P207, C1 TT Vĩnh Hồ, P. Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội** | **32.686** | **0,33** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Đinh Văn Nghiệp |  |  | Số 011304279, ngày 19/02/2009, CA Hà Nội | Số 23, ngách 30/92, Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hà Nội | 8.004 | 0,08 |
|  | Nguyễn Thị Nguyệt |  |  | Số 011304060, ngày 24/06/2004, CA Hà Nội | Số 23, ngách 30/92, Trần Đại Nghĩa, Bách Khoa, Hà Nội |  |  |
|  | Đinh Thị Ngọc Minh |  |  | Số 011670140, ngày 22/11/2007, CA Hà Nội | Số 36, ngõ 134, Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 8.004 | 0,08 |
|  | Nguyễn Mạnh Lân |  |  | Số 125001227, ngày 26/10/2004, CA Bắc Ninh | P207, C1 TT Vĩnh Hồ, P. Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội | 8.004 | 0,08 |
|  | Nguyễn Tiến Đạt |  |  |  | P207, C1 TT Vĩnh Hồ, P. Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Hoàng Anh |  |  |  | P207, C1 TT Vĩnh Hồ, P. Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội |  |  |
| **7** | **Nguyễn Thái Bình** |  | **Phó tổng giám đốc** | **Số 026078000002, ngày 09/06/2014, cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư** | **Tổ 30, Cụm 4, P.Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội** | **16.367** | **0,16** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Hoàng Thị Bích Thảo |  |  |  | Tổ 30, Cụm 4, P.Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Duy Hoàng Thái |  |  |  | Tổ 30, Cụm 4, P.Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Hoàng Yến Nhi |  |  |  | Tổ 30, Cụm 4, P.Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội |  |  |
| **8** | **Lại Hồng Thanh** |  | **Phó tổng giám đốc** | **Số 013598654, ngày 02/01/2013, CA Hà Nội** | **D14, Phương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội** | **9.500** | **0,095** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Lại Văn Sỹ |  |  | Số 161701766, ngày 04/05/2011, CA Ninh Bình | Nam Nình, TP Ninh Bình, Ninh Bình |  |  |
|  | Ngô Thị Mùa |  |  | Số 161630332, ngày 08/08/1981, CA Ninh Bình | Nam Nình, TP Ninh Bình, Ninh Bình |  |  |
|  | Lại Văn Việt |  |  | Số 164231026, ngày 25/09/2005, CA Ninh Bình | Nam Nình, TP Ninh Bình, Ninh Bình |  |  |
|  | Lại Thị Vân Khánh |  |  | Số 164131013, ngày 04/06/2004, CA ninh bình | Nam Nình, TP Ninh Bình, Ninh Bình |  |  |
|  | Nguyễn Thu Lan |  |  | Số 012145403, ngày 26/01/2006, CA Hà Nội | D14, Phương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
|  | Lại Thu Phương Trang |  |  |  | D14, Phương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
|  | Lại Hưng Thành |  |  |  | D14, Phương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
| **9** | **Nguyễn Đức Minh** |  | **Phó tổng giám đốc** | **Số 013360318, ngày 12/11/2010, CA Hà Nội** | **Tổ 6, cụm 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội** | **0** |  | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Nguyễn Minh Chính |  |  | Số 013085143, ngày 22/05/2008, CA Hà Nội | Tổ 4, cụm 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
|  | Bùi Thị Hợi |  |  | Số 013305303, ngày 08/05/2010, CA Hà Nội | Tổ 4, cụm 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Thị Thu Hương |  |  | Số 013360328, ngày 12/11/2010, CA Hà Nội | Tổ 6, cụm 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội | 352 | 0,003 |
|  | Nguyễn Phúc Minh Đức |  |  |  | Tổ 6, cụm 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Đức Minh Phúc |  |  |  | Tổ 6, cụm 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội |  |  |
| **10** | **Nguyễn Văn Dũng** |  | **Phó tổng giám đốc** | **Số 012384618, 12/04/2006, CA Hà Nội** | **Khu tập thể phòng khám, thôn Cổ Điển, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội** | **0** |  |  |
|  | Nguyễn Thị Ngọc Anh |  |  |  | Khu tập thể phòng khám, thôn Cổ Điển, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội |  |  |
| **11** | **Trần Quang Tùng** |  | **Phó tổng giám đốc** | **Số 011828145, ngày 17/02/2005, CA Hà Nội** | **Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội** | **9.500** | **0,095** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Hồ Diễm Hương |  |  | Số 00118200408, ngày 01/10/2014, CA Hà Nội | Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội |  |  |
|  | Trần Hồ Bảo Hân |  |  |  | Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội |  |  |
|  | Trần Ngọc Trân |  |  |  | Số 2B, ngách 24/94 Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội |  |  |
| **12** | **Phạm Thị Thu** |  | **Trưởng ban kiểm soát** | **Số 031209646, ngày 18/10/2010, CA Hải phòng** | **Số 44/2, Phạm Phú Thứ, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng** | **1.334** | **0,013** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Phạm Khắc Tín |  |  | Số 030829205, 23/04/2009, CA Hải Phòng | Số 44/2, Phạm Phú Thứ, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng |  |  |
|  | Trần Thị Vĩnh |  |  | Số 030905952, ngày 05/06/1992, CA Hải Phòng | Số 44/2, Phạm Phú Thứ, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng |  |  |
|  | Phạm Thị Phương Thanh |  |  | Số 031366841, ngày 02/07/2002, CA Hải Phòng | Số 44/2, Phạm Phú Thứ, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng |  |  |
| **13** | **Vũ Thị Thanh Lam** |  | **Thành viên BKS** | **Số 031314052, ngày 07/05/2001, CA Hải Phòng** | **Đôn Lương, Cát Hải, Hải Phòng** | **172.670** | **1,726** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Vũ Trường Sơn |  |  | Số 030220186, ngày 12/10/2013, CA Hải Phòng | Đôn Lương, Cát Hải, Hải Phòng |  |  |
|  | Hồ Thị Diệp |  |  | Số 030935505, ngày 12/03/2010, CA Hải Phòng | Đôn Lương, Cát Hải, Hải Phòng |  |  |
| **14** | **Phạm Duy Hưng** |  | **Thành viên BKS** | **Số 011852449, ngày 22/02/2007, CA Hà Nội** | **35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Ba Trưng, Hà Nội** | **0** |  |  |
|  | Phạm Văn Luyến |  |  | Số 010091769, ngày 03/03/2006, CA Hà Nội | 35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Ba Trưng, Hà Nội |  |  |
|  | Nguyễn Thị Bạch |  |  | Số 010195462, ngày 08/12/2003, CA hà nội | 35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Ba Trưng, Hà Nội |  |  |
|  | Phạm Hoài Phương |  |  | Số 012834897, ngày 25/05/2010, CA Hà Nội | 35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Ba Trưng, Hà Nội |  |  |
|  | Phạm Gia Hân |  |  |  | 35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Ba Trưng, Hà Nội |  |  |
|  | Phạm Thùy Lâm |  |  |  | 35 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, Quận Hai Ba Trưng, Hà Nội |  |  |
| **15** | **Trần Trọng Đại** |  | **Kế toán trưởng** | **Số 013210410, ngày 03/07/2009, CA Hà nội** | **P902, CT3B, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội** | **1.507** | **0,015** | **Do tăng vốn điều lệ** |
|  | Nguyễn Hồng Anh |  |  | Số 011957348, ngày 19/05/1996 | P902, CT3B, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội |  |  |
|  | Trần Trọng Trung |  |  |  | P902, CT3B, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội |  |  |
|  | Trần Hoàng Quân |  |  |  | P902, CT3B, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội |  |  |

1. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:** Không có
2. **Các giao dịch khác:** (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

* Ngày 13/02/2015: Ông Trần Văn Năm cổ đông lớn giảm tỷ lệ sở hữu cổ phiếu CSC xuống còn 706.186 (7,06%)
* Ngày 18/03/2015: Asean Small Cap Fund tăng tỷ lệ sở hữu 1.021.260 cổ phiếu CSC (10,21%)

1. **Các vấn đề cần lưu ý khác:**

* Ngày 16/07/2015: Ngày giao dịch đầu tiên 1.000.000 của cổ phiếu niêm yết bổ sung

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * *Như trên;* * *Lưu VP HĐQT* | **T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  **(đã ký)**  **ĐÀO NGỌC THANH** |